

Số: 1600/TB-HĐTD

An Giang, ngày 17 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra, sát hạch thực hành (vòng 2) thi vấn đáp, Kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 tại Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang

Căn cứ Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-BVAG ngày 27 tháng 9 năm 2024 về việc thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-BVAG ngày 12 tháng 11 năm 2024 về Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang công bố kết quả, kiểm tra sát hạch thực hành vòng 2 (thi vấn đáp) trong kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024, cụ thể như sau:

1. Kết quả kiểm tra, sát hạch thực hành vòng 2 (thi vấn đáp):

(có danh sách kèm theo).

2. Thông báo này thay cho giấy báo kết quả. Sau khi công bố kết quả kiểm tra vấn đáp, Hội đồng tuyển dụng yêu cầu thí sinh phải thường xuyên theo dõi các thông báo và thông tin về tuyển dụng viên chức trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang (www.bvag.com.vn) để thực hiện đầy đủ các nội dung như thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Bệnh viện để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo đúng quy định.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin liên hệ Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang (Phòng Tổ chức cán bộ) số điện thoại 0916158788 để được giải thích, tư vấn thêm. /.

Nơi nhận:

- Phòng CNTT (đăng TB);
- Niêm yết tại P.TCCB;
- Thí sinh (theo danh sách kèm theo);
- Lưu: Hồ sơ TDVC năm 2024.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
Nguyễn Duy Tân

KẾT QUẢ KIỂM TRA, SÁT HẠCH THỰC HÀNH VÒNG 2 (THI VẤN ĐÁP) KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm Thông báo số 1600/TB-HĐTD ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Tin học	Ngoại ngữ	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Điểm trung bình	Ghi chú
1	Mohamed Amin	28/12/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Cấp cứu	UDCNTTCB	B	80	81	80.5	
2	Trần Văn Trường An	28/09/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Lao	UDCNTTCB	B1	64	69	66.5	
3	Nguyễn Thiên Ân	15/09/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực Ngoại Khoa	UDCNTTCB	B1	94	94	94	
4	Trần Minh Anh	21/04/2000	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Cấp cứu	UDCNTTCB	B1	60	60	60	
5	Lương Âu Mai Anh	20/10/1996	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Truyền Nhiễm	UDCNTTCB	B	72	74	73	
6	Võ Đức Anh	30/03/1997	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III, khoa Chấn thương chỉnh hình	UDCNTTCB	B1	62	65	63.5	
7	Phan Việt Anh	28/08/1994	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III - Dược lâm sàng, Khoa Dược	B	A2	90	90	90	
8	Trương Trần Phương Anh	15/11/1996	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III - Dược lâm sàng, Khoa Dược	UDCNTTCB	Anh-B	80	80	80	
9	Lê Ngọc Châu	06/10/1994	Cử nhân Ngôn ngữ anh	Công tác xã hội viên - Phòng Công tác xã hội	B		98	98	98	
10	Trần Văn Cửa	02/10/1993	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Ngoại thần kinh - Lồng kính	UDCNTTCB	B	90	90	90	
11	Tạ Thị Kim Cúc	04/02/1998	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực Ngoại khoa	UDCNTTNC	B1	94	96	95	
12	Nguyễn Phú Cường	20/05/1998	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Ngoại tổng hợp	UDCNTTCB	B1	74	74	74	
13	Đặng Minh Dĩ	17/01/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Lao	UDCNTTCB	B1	87	87	87	
14	Phạm Thị Ngọc Diễm	20/10/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội thần kinh	UDCNTTCB	B	70	65	67.5	
15	Nguyễn Thị Diễm	12/09/1981	Cử nhân KTXN Y học	Kỹ thuật y hạng IV - Khoa Xét nghiệm	A	B1	90	94	92	
16	Trang Minh Đức	01/12/1994	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Thận nhân tạo	UDCNTTCB	B	80	82	81	
17	Nguyễn Phú Đức	30/08/1996	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng IV - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	UDCNTTNC	B	90	85	87.5	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Tin học	Ngoại ngữ	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Điểm trung bình	Ghi chú
18	Võ Thị Thùy Dương	10/09/1996	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III- Khoa Cấp cứu	UDCNTTCB	B1	98	98	98	
19	Lê Đức Duy	16/03/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại thần kinh - Lồng ngực	UDCNTTCB	B	60	60	60	
20	Hồ Thị Kim Duyên	09/04/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực ngoại khoa	UDCNTTCB	B	66	64	65	
21	Trần Thị Kỳ Duyên	20/08/1999	Cao đẳng dược	Dược hạng IV- Phát thuốc kho bảo hiểm, kho lẻ khoa Dược	UDCNTTCB	B1	95	95	95	
22	Nguyễn Thị Hồng Gấm	20/04/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Cấp cứu	A	B1	90	94	92	
23	Bùi Thị Giàu	16/11/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, khoa Mắt	UDCNTTCB	B	66	66	66	
24	Nguyễn Thị Thu Hà	17/09/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực	UDCNTTCB	B	65	64	64.5	
25	Ngô Văn Nguyễn Than Hải	19/10/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực ngoại khoa	UDCNTTCB	A2	75	76	75.5	
26	Tô Kiều Hân	16/05/2000	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Cấp cứu	UDCNTTCB	B1	83	83	83	
27	Ngô Mỹ Hạnh	26/06/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Tai Mũi Họng	UDCNTTCB	B	94	96	95	
28	Lý Minh Hiếu	28/08/1993	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, khoa Hồi sức tích cực	A	B	74	75	74.5	
29	Đặng Minh Hiếu	17/07/1993	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng IV - Khoa Thăm dò chức năng	UDCNTTCB	B	85	80	82.5	
30	Huỳnh Long Hồ	20/05/1996	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III- Khoa Thăm dò chức năng	UDCNTTCB	B	88	87	87.5	
31	Lê Nguyễn Minh Hoàng	11/05/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực	UDCNTTCB	B	86	84	85	
32	Nguyễn Thị Kim Hương	10/06/1982	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng Hạng III - Khoa Hồi sức tích cực ngoại khoa	A	B	77	82	79.5	
33	Nguyễn Thị Quế Hương	10/11/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Lao	UDCNTTCB	B1	87	83	85	
34	Hà Duy Khang	29/05/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	UDCNTTCB	B1	81	78	79.5	
35	Bùi Ngọc Đăng Khoa	11/04/1998	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III, khoa Nội tiêu hóa - Huyết học	UDCNTTCB	B1	75	74	74.5	
36	Nguyễn Lê Huy Khôi	16/01/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III, khoa Tim mạch lão học	UDCNTTCB	B2	90	90	90	
37	Lý Gia Kỳ	04/08/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	UDCNTTCB	B1	89	87	88	
38	Thái Lê Di Linh	12/05/1977	Cao đẳng công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV - Khoa Khám bệnh		B	95	95	95	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Tin học	Ngoại ngữ	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Điểm trung bình	Ghi chú
39	Bùi Hoàng Phương Linh	12/06/1996	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	UDCNTTCB	B1	88	89	88.5	
40	Nguyễn Thị Thu Loan	05/08/1975	Dược sĩ cao đẳng	Dược hạng IV- Phát thuốc kho bảo hiểm, kho lẻ khoa Dược	UDCNTTCB	B	84	84	84	
41	Bùi Sơn Nam	16/11/1986	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội tổng hợp	UDCNTTCB	B1	78	75	76.5	
42	Nguyễn Hữu Ngân	20/10/1992	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Tim mạch lão học	B	B	80	78	79	
43	Phạm Nguyễn Tuyết Ngân	13/07/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III, Khoa Nội thận - Tiết niệu	UDCNTTCB	TOEIC (475)	90	90	90	
44	Võ Hoài Nghĩa	25/03/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, khoa Cấp cứu	UDCNTTCB	Anh-B	90	92	91	
45	Nguyễn Thị Xuân Ngọc	28/10/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực ngoại khoa	UDCNTTCB	B	92	93	92.5	
46	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	02/12/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV- Khoa Chấn thương chỉnh hình	UDCNTTCB	B1	84	85	84.5	
47	Nguyễn Thị Lan Nhi	16/04/1996	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực ngoại khoa	UDCNTTCB	B1	84	84	84	
48	Ôn Thị Quyên Nhi	19/07/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội tổng hợp	UDCNTTCB	B	89	87	88	
49	Trần Thị Yến Nhi	26/05/2000	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội thận - Tiết niệu	UDCNTTCB	B1	97	96	96.5	
50	Lý Thị Yến Nhi	08/11/2000	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Răng Hàm Mặt	UDCNTTCB	B	93	92	92.5	
51	Bùi Cẩm Nhi	08/04/1996	Cử nhân KTXN Y học	Kỹ thuật y hạng IV - Khoa Xét nghiệm	A	B1	88	82	85	
52	Ngô Tùng Nhị	15/10/1996	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III - Lập kế hoạch, dự trữ, cấp phát bảo quản thuốc, vật tư thiết bị y tế - Phòng Vật tư thiết bị y tế	UDCNTTCB	B1	92	92	92	
53	Phan Thị Tâm Như	03/08/1997	Cử nhân quan hệ quốc tế	Công tác xã hội viên - Phòng Công tác xã hội	A	B	98	98	98	
54	Phạm Minh Nhật	24/11/1988	Cử nhân Luật	Chuyên viên pháp chế - Phòng Tổ chức cán bộ	A	B	96	96	96	
55	Phạm Minh Nhật	01/01/1993	Dược sĩ cao đẳng	Dược hạng IV- Phát thuốc kho bảo hiểm, kho lẻ khoa Dược	A	Anh-B	72	72	72	
56	Võ Hoàng Như Phúc	19/12/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực	B	B2	90	90	90	
57	Phạm Xuân Phương	05/02/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực Ngoại khoa	UDCNTTCB	B	90	88	89	
58	Võ Thị Loan Phương	29/04/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội tiết	UDCNTTCB	B	88	87	87.5	
59	Trần Tuyết Phương	11/01/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV- Khoa Thăm dò chức năng	UDCNTTCB	B	71	72	71.5	

STT	Họ và tên		Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Tin học	Ngoại ngữ	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Điểm trung bình	Ghi chú
60	Phạm Minh	Quân	30/08/1995	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Chấn thương chỉnh hình	UDCNTTCB	B1	83	84	83.5	
61	Nguyễn Minh	Quang	14/07/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Phòng Kế hoạch tổng hợp	A	A2	81	84	82.5	
62	Nguyễn Kiều	Quý	27/08/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, khoa Nội thần kinh	UDCNTTCB	B1	83	84	83.5	
63	Nguyễn Toàn	Quốc	20/10/1999	Cử nhân KTXN Y học	Kỹ thuật y hạng III - Khoa Xét nghiệm	UDCNTTNC	B1	96	94	95	
64	Lê Thị Ngọc	Quý	07/05/2000	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Chấn thương chỉnh hình	UDCNTTCB	B	77	78	77.5	
65	Lê Minh	Sang	25/12/1997	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III, khoa Phục hồi chức năng - Y học cổ truyền	B	B	100	95	97.5	
66	Nguyễn Thanh	Tân	06/07/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội hô hấp	UDCNTTCB	B1	65	68	66.5	
67	Nguyễn Thiện	Tánh	04/10/1984	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực	UDCNTTCB	B1	80	80	80	
68	Trần Thông	Thái	21/09/1992	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III - Lập kế hoạch, dự trữ, cấp phát bảo quản thuốc, vật tư thiết bị y tế - Phòng Vật tư thiết bị y tế	B	B	75	75	75	
69	Nguyễn Thị	Thanh	05/04/1998	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III - Khoa Tai Mũi Họng	UDCNTTCB	B	75	75	75	
70	Trần Ngô Công	Thành	10/04/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Thăm dò chức năng	B	Anh-B	77	78	77.5	
71	Nguyễn Phương	Thảo	28/09/1996	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội Hô hấp	UDCNTTCB	B1	75	74	74.5	
72	Phan Công	Thọ	23/09/1996	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực	UDCNTTCB	A2	80	80	80	
73	Nguyễn Thị Kim	Thoa	16/05/1994	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Truyền Nhiễm	A	B	68	69	68.5	
74	Châu Thị Anh	Thư	19/02/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	UDCNTTCB	B	95	94	94.5	
75	Nguyễn Đức	Thuận	15/01/1973	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III, Khoa Tâm thần	B	Anh-B	94	96	95	
76	Trần Thị Thu	Thúy	30/05/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại thận - Tiết niệu	UDCNTTCB	B	96	97	96.5	
77	Huỳnh Nhật	Tiến	07/09/1983	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III, Khoa Tâm thần	A	B1	95	95	95	
78	Nguyễn Nhật	Tiến	23/03/1999	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật viên hạng III - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	UDCNTTCB	B1	85	90	87.5	
79	Lê Thị Ngọc	Trâm	30/10/1996	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực Ngoại khoa	UDCNTTCB	B1	88	92	90	
80	Trần Ngọc	Trâm	31/03/1994	Bác sĩ y đa khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Lao	UDCNTTCB	B	95	95	95	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Tin học	Ngoại ngữ	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Điểm trung bình	Ghi chú
81	Dương Thị Mỹ Trân	06/03/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội thần kinh	UDCNTTCB	B	93	91	92	
82	Nguyễn Xuân Trang	04/06/1999	Cử nhân KTXN Y học	Kỹ thuật y hạng III - Khoa Xét nghiệm	UDCNTTCB	A2	93	86	89.5	
83	Nguyễn Minh Trí	17/06/2001	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội tổng hợp	UDCNTTCB	B1	92	90	91	
84	Nguyễn Văn Trí	01/01/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, khoa Nội tiêu hóa - Huyết học	A	B	95	94	94.5	
85	Trần Thị Tú Trinh	19/06/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực ngoại khoa	UDCNTTCB	B1	94	97	95.5	
86	Dương Thị Ngọc Trinh	02/12/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Tim mạch lão học	UDCNTTCB	B1	86	83	84.5	
87	Nguyễn Trịnh Thanh Trúc	27/01/1996	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực Ngoại khoa	UDCNTTCB	B1	94	90	92	
88	Giảng Trần Thanh Trúc	13/08/1998	Bác sĩ Y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Truyền nhiễm	UDCNTTCB	B2	80	80	80	
89	Nguyễn Trung Trục	03/01/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Tâm thần	UDCNTTCB	B1	97	97	97	
90	Trang Anh Tuấn	18/08/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức tích cực	UDCNTTCB	B1	80	80	80	
91	Tất Thị Bạch Tuyết	12/08/1988	Cử nhân kế toán	Kế toán viên trung cấp - Phòng Tài chính kế toán	B	B1	85	85	85	
92	Trần Nguyễn Gia Uyên	04/02/2000	Cử nhân văn học	Công tác xã hội viên - Phòng Công tác xã hội	UDCNTTCB	B1	94	94	94	
93	Bùi Thị Thúy Vi	16/09/1985	Cử nhân kế toán	Kế toán viên trung cấp - phòng Tài chính kế toán	A	Anh-B	95	95	95	
94	Trần Thị Thúy Vi	25/01/2000	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Hồi sức tích cực	UDCNTTCB	B1	92	93	92.5	
95	Lê Thị Tuyết Vi	01/06/1996	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Răng Hàm Mặt	UDCNTTCB	B	95	96	95.5	
96	Dương Văn Vĩnh	11/09/1997	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội thận tiết niệu	UDCNTTCB	B1	77	77	77	
97	Phan Thị Kim Xuyên	09/09/1994	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III - Dược lâm sàng, Khoa Dược	A	Anh-B	91	91	91	
98	Võ Thị Hoàng Yến	04/06/1979	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III, Khoa Cấp cứu	A	Anh-B	60	65	62.5	

Tổng cộng danh sách có 98 (chín mươi tám) thí sinh./.

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024



Nguyễn Duy Tân

